

MỐI QUAN HỆ GIỮA NGUYỄN ÁI QUỐC VỚI NHỮNG NHÀ YÊU NƯỚC TRIỀU TIÊN TRONG NHỮNG NĂM 20 CỦA THẾ KỶ XX

GS, TS PHAN NGỌC LIÊN*

Ngợi quyết của UNESCO về Kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu rõ: “Hồ Chí Minh là một biểu tượng kiệt xuất về quyết tâm của ca một dân tộc, đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam, góp phần vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội”¹.

Sự đánh giá của một tổ chức quốc tế về giáo dục, khoa học và văn hoá đã phản ánh phần nào công lao của Hồ Chí Minh không chỉ với dân tộc mình mà còn với nhân loại, trước hết là nhân dân các nước thuộc địa và phụ thuộc.

Trong hành trình đi tìm đường cứu nước cho dân tộc, Hồ Chí Minh đã từ lòng yêu nước, thương đồng bào, mong muốn góp phần giải



Nhân Dân Thủ đô Bình Nhưỡng đón mừng Chủ tịch Hồ Chí Minh sang thăm hữu nghị Cộng hoà dân chủ nhân dân Triều Tiên (8-7-1957)

phóng Tổ quốc đã mở rộng ra lòng thông cảm, thương yêu các dân tộc bị áp bức, cùng nhau đoàn kết để thoát khỏi ách thống trị thực dân, giành độc lập dân tộc. Người đã góp phần thực hiện khẩu hiệu “Vô sản tất cả các nước và các dân tộc bị áp bức, đoàn kết lại!” của V.I.Lênin. Khẩu hiệu này được phát triển từ lời kết thúc quyền Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản do C.Mác và Ph.Ăngghen biên soạn: “Vô sản tất cả các nước, đoàn kết lại!”. Có thể nói, Hồ Chí

* Đại học Sư phạm Hà Nội

Minh là một trong những người sáng lập các tổ chức quốc tế đầu tiên của nhân dân các nước thuộc địa và phụ thuộc. Vì trước đây chỉ có tổ chức của những người yêu nước của mỗi dân tộc, như "Hội những người yêu nước Việt Nam", "Hội đấu tranh cho quyền công dân của người Madagatxca", được thành lập ở Pháp. Tháng 7-1921², Nguyễn Ái Quốc đã cùng các chiến sĩ yêu nước người Angiêri, Maroc, Tuynidi, Madagatxca thành lập *Hội Liên hiệp thuộc địa*. Trong Điều lệ của Hội (do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo) đã nêu rõ: "Mục đích của Hội là tập hợp và hướng dẫn cho mọi người dân các xứ thuộc địa hiện sống trên đất Pháp... nhằm mục đích đoàn kết họ; thảo luận và nghiên cứu tất cả những vấn đề chính trị và kinh tế của thuộc địa"³. Tư tưởng chi đạo chung của Nguyễn Ái Quốc được Hội tán thành, Tuyên ngôn của Hội đã xác định: "... công cuộc giải phóng anh em chỉ có thể thực hiện được bằng sự nỗ lực của bản thân anh em" và "Đứng trước chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa đế quốc, quyền lợi của chúng ta là thống nhất..."⁴.

Như vậy, Nguyễn Ái Quốc không chỉ chăm lo công việc cứu nước cho dân tộc mình mà còn xuất hiện trên vũ đài chính trị vào những năm đầu thế kỷ trước như một chiến sĩ quốc tế, đấu tranh cho độc lập tự do của các dân tộc thuộc địa, đã mở rộng phạm vi hoạt động của mình trong đông đảo những người yêu nước của các thuộc địa đang cư trú ở Pháp, trong đó có những nhà yêu nước Triều Tiên mà đất nước đang chìm đắm dưới sự thống trị của quân phiệt Nhật.

Trong cuộc chiến tranh Trung - Nhật (1894 - 1895), tiếp đó là chiến tranh Nga - Nhật (1904 - 1905), được xem là những cuộc chiến tranh đế quốc đầu tiên xảy ra trong những năm bản lề

của thế kỷ XIX và thế kỷ XX, để chia nhau thuộc địa. Nhật Bản đã chiếm được Triều Tiên. Chúng đã xác lập chế độ thống trị quân sự tàn khốc nhằm đồng hoá nhân dân Triều Tiên. Tuy nhiên, Nhật Bản không thể khuất phục nhân dân Triều Tiên vốn có tinh thần quật khởi trong đấu tranh bảo vệ Tổ quốc. Cuộc đấu tranh chống Nhật của nhân dân Triều Tiên thể hiện trong "Phong trào mở mang văn hoá" vào những năm 1906 - 1907 với khẩu hiệu "Học tập là sức mạnh!". Cùng với "phong trào mở mang văn hoá" còn có phong trào đấu tranh vũ trang rộng lớn trong khắp nước.

Cuộc đấu tranh của nhân dân Triều Tiên bị quân phiệt Nhật đàn áp dã man. Nhiều nhà yêu nước, trong đó có những trí thức bị bắt và xử án; một số trốn ra nước ngoài để hoạt động hay du học và tiếp tục chống Nhật. Pháp là nơi có nhiều nhà yêu nước Triều Tiên sinh sống và hoạt động, có mối quan hệ với những nhà yêu nước Việt Nam. Nguyễn Ái Quốc có cảm tình với các bạn Triều Tiên và có mối liên hệ mật thiết.

Ngày 18-6-1919, thay mặt Hội những người Việt Nam yêu nước, Nguyễn Ái Quốc gửi đến Hội nghị Vécxây bản "Yêu sách của nhân dân An Nam", gồm 8 điểm đòi các quyền tự do dân chủ⁵. Tuy không trực tiếp đặt vấn đề đòi độc lập, giải phóng dân tộc mà chỉ đòi các nước thắng trận thực hiện những cải cách mà họ đã hứa, song bản *Yêu sách* cũng gây tiếng vang lớn, như "một quả bom nổ" giữa lòng nước Pháp và ở các thuộc địa. Bởi vì, bản *Yêu sách* phản ánh nguyện vọng của nhân dân các nước thuộc địa. Nhiều đoàn đại biểu thay mặt cho nhân dân các nước thuộc địa, phụ thuộc đã đến Pari, đòi giải quyết các yêu cầu về độc lập, tự do của mình, trong đó có phái đoàn Triều Tiên

to sự đồng tình ủng hộ các yêu cầu chính đáng của những nhà yêu nước Việt Nam.

Theo báo cáo của mật thám Pháp về hoạt động của Nguyễn Ái Quốc năm 1919 - đầu năm 1920 ở Pari, thì Nguyễn Ái Quốc đã yêu cầu "phái đoàn Triều Tiên ở Pari" hỗ trợ thêm cho những yêu sách của người Việt Nam. Phái đoàn này có trụ sở ở số nhà 38, phố Sa tô đơng (Chateaudun) và đặt một "Văn phòng Thông tin của nước Cộng hoà Triều Tiên". Phái đoàn đã cho Nguyễn Ái Quốc được sử dụng những tài liệu và Văn phòng này sưu tầm thu thập được, gồm các thông tri, sách báo, đặc biệt là tờ "Tạp chí Triều Tiên", do các sinh viên Triều Tiên xuất bản ở Philadenphia (Philadelphia) nước Mỹ từ tháng 10-1919 và rất được phổ biến ở Pari⁶.

Bản *Yêu sách* cũng được đăng trên tờ Yiche Pao, xuất bản ở Thiên Tân, số ra ngày 18-9-1919. Tiếp đó, Nguyễn Ái Quốc trả lời phỏng vấn nhà báo Mỹ, qua sự giới thiệu của người đại diện Chính phủ lâm thời Triều Tiên. Bài trả lời phỏng vấn này được đăng trên báo Yiche Pao, số ra ngày 20-9-1919, với nhan đề "Người đại diện An Nam - Nguyễn Ái Quốc"⁷.

Từ 1919, quan hệ giữa Nguyễn Ái Quốc và những nhà yêu nước Triều Tiên ngày càng mật thiết. Trong quyển "Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch", Trần Dân Tiên cho biết, trong một cuộc thảo luận về vấn đề Iceland (Ái Nhĩ Lan) và Triều Tiên, các diễn giả Pháp nghiêm khắc lên án chính sách thống trị của Anh và Nhật, đồng thời kêu gọi ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân Iceland và Triều Tiên. Nguyễn Ái Quốc cũng tham dự cuộc họp này và xin phát biểu ý kiến: "Cũng là một dân tộc bị áp bức, tôi hoàn toàn đồng tình với những người bạn Ái Nhĩ Lan và Triều Tiên và

đồng tình với hội nghị kết án bọn thực dân Anh, Nhật. Nhưng tôi hỏi các ngài có nên kết án cả những bọn thực dân khác không? Tất nhiên mọi người đều trả lời: có. Thế là được dịp ông Nguyễn trình bày vấn đề Việt Nam"⁸.

Mật thám Pháp càng theo dõi chặt chẽ các hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở Pari. Thư của Bộ trưởng Thuộc địa gửi Bộ trưởng Nội vụ Pháp vào khoảng tháng 6-1920 đã nêu rõ: "Những cuộc điều tra phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan của hai Bộ cùng xác nhận rằng phong trào cách mạng An Nam đã trở dậy, không phải với tinh chất thuần túy "Đông Dương" như người ta vẫn tưởng, trái lại nó mang tính chất rộng lớn hơn nhiều. Tôi mong Ngài hết sức lưu ý tình hình đặc biệt này... Phong trào này lan nhanh ra nhiều hướng. Trên thực tế, những phần tử phiến loạn An Nam đã liên kết với nhiều lực lượng cách mạng ở trên đất Pháp, cũng như ở nước ngoài. Họ vừa quan hệ mật thiết với các nhóm xã hội và vô chính phủ, vừa liên lạc chặt chẽ với các phần tử cách mạng Trung Hoa, Triều Tiên, Nga, Ái Nhĩ Lan v.v... Họ phát ngôn trong các cuộc hội thảo của Đảng Xã hội, nhất là trong dịp 1 tháng 5 và trong các cuộc bãi công"⁹.

Cũng theo báo cáo miệng bổ sung của viên Mật thám Giăng (Jean) thì "Từ 9 giờ 30 đến 11 giờ tối, tôi ở nhà Quốc và tại đây tôi đã gặp ông PHAN CHU TRINH và ông KHÁNH KÝ. Chúng tôi nói chuyện về thương mại ở Đông Dương. NGUYỄN ÁI QUỐC cho tôi mượn mấy số "Tạp san Triều Tiên" (Korean Review), "Tờ nguyệt san đấu tranh cho một nền tự do về chính trị và tôn giáo ở Triều Tiên" (A Monthly Journal devoted to the cause of Political and Religious Freedom for Korea). Đây là một tờ nguyệt san xuất bản ở Philadenphia của sinh viên Triều Tiên.

Báo này chuyên viết về lịch sử Triều Tiên, sự tàn bạo của người Nhật, đăng một Tuyên ngôn độc lập của nước Cộng hoà Triều Tiên. Nếu Ngải cần, chúng ta có thể có tất cả các tài liệu này, có thể là bằng tiếng Pháp, ở Phòng thông tin báo chí nước ngoài hoặc ở Phòng thông tin Triều Tiên, số nhà 80, phố Élysées. Trong cuộc nói chuyện, PHAN CHU TRINH nói với QUỐC rằng ông ta đã gặp một người Triều Tiên¹⁰.

Với mối quan hệ thân thiết giữa những nhà yêu nước của hai dân tộc cùng một cảnh ngộ bị nước ngoài thống trị, áp bức, lại có sự hiểu biết khá sâu sắc về tình hình của nước bạn, Nguyễn Ái Quốc đã viết bài “ĐÔNG DƯƠNG VÀ TRIỀU TIÊN”, đăng ở báo “Le Populaire”.

Bài viết gồm 4 vấn đề có liên quan với nhau:

- Một sự so sánh thú vị
- Tự trị ở Triều Tiên
- Sự nhòe sọ những người da vàng
- Những sự hy sinh của người An Nam trong chiến tranh

Bài viết không trình bày tình hình của Việt Nam và Triều Tiên lúc bấy giờ mà chủ yếu là qua cuộc đấu tranh của nhân dân hai nước, sự thống trị của thực dân Pháp và quân phiệt Nhật, xác định mục tiêu chung của các dân tộc bị áp bức. Đó là cùng nhau đấu tranh cho độc lập dân tộc, tiến bộ xã hội và hoà bình thế giới. Người nêu rõ: “Thế giới sẽ chỉ có một nền hoà bình cuối cùng khi tất cả các dân tộc tự mình thoả thuận với nhau cùng tiêu diệt con quái vật đế quốc chủ nghĩa ở khắp mọi nơi mà họ gặp nó¹¹”. Để đạt được mục đích này, các dân tộc cần phải đoàn kết đấu tranh, phải “nhân danh nguyên tắc của dân tộc được quyền tự quyết”, phải tranh thủ được “tình cảm đậm đà trong nhân dân các nước châu Âu và châu Mỹ”.

Chính điều này “làm cho những kẻ đi bóc lột các dân tộc lo sợ”. Cho nên, chúng tăng cường đàn áp và thực hiện những thủ đoạn lừa bịp, như Nhật “đang thừa nhận phải cải cách chế độ ở Triều Tiên theo một tinh thần khoan dung”. Còn thực dân Pháp thì “vẫn cứ ngoan cố kim chân người bản xứ trong vòng nô lệ, không cho họ hưởng một chút quyền tự do nào cũng như các quyền khác theo luật pháp quy định”.

Các thủ đoạn này rất xảo quyệt như nhau, song chủ trương “cải cách” mới thâm hiểm. Do đó, Nguyễn Ái Quốc đã cảnh báo về việc Nhật Bản “thừa nhận tự trị cho Triều Tiên, và tuyên bố những người Triều Tiên và Nhật Bản về mặt pháp luật đều bình đẳng và đều được hưởng những quyền hạn ngang nhau, không phân biệt là người nước nào”. Đồng thời, Nguyễn Ái Quốc cũng tin rằng, nhân dân Triều Tiên, những người yêu nước Triều Tiên “sẽ không vì thế mà lấy làm thoả mãn và họ còn tiếp tục đòi cho được độc lập hoàn toàn...”. Bởi vì, quân phiệt Nhật cũng như mọi bọn đế quốc khác đều âm mưu cùng cố sự thống trị của chúng, ra sức dập tắt “nhiều phong trào quốc gia quan trọng đã nổ ra ở Triều Tiên cũng như ở Đông Dương để lật đổ ách thống trị của người nước ngoài”.

Trong bài viết của mình, Nguyễn Ái Quốc không có ý định “so sánh một cách cụ thể, chi tiết giữa chế độ cai trị của Nhật với chế độ cai trị của Pháp, mặc dầu về nhiều mặt, sự so sánh ấy cũng sẽ làm lợi cho Nhật Bản”; bởi vì, những hình thức cai trị khác nhau này cũng chỉ đủ che đậy bản chất chung của chủ nghĩa thực dân đế quốc. Chủ yếu là phân tích sự nguy hại của các thủ đoạn này, cần đấu tranh chống lại.

Tuy cần tiếp tục sưu tầm thêm những tài liệu có liên quan, nhưng chúng tôi rằng Nguyễn Ái Quốc và những nhà yêu nước Triều Tiên trong những năm đầu thập niên 20 của thế kỷ XX đã có mối quan hệ mật thiết, vì có chung mục tiêu là đấu tranh cho nền độc lập của mỗi dân tộc. Chúng ta có cơ sở để khẳng định rằng, Nguyễn Ái Quốc, những nhà yêu nước Triều Tiên trong thời kì hoạt động ở Pháp sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đã đặt nền móng cho việc vun đắp tình hữu nghị giữa hai dân tộc Việt Nam và Triều Tiên mà ngày nay chúng ta cần gìn giữ và phát triển trong công cuộc xây dựng độc lập dân tộc và tiến bộ xã hội.

1. Nghị quyết 24C/18.65 của Đại hội đồng UNESCO khóa 24 (1987)

2. Có tài liệu ghi tháng 11-1926

3. 5. 11. *Hồ Chí Minh Toàn tập*. CTQG. H. 1996. T.1, tr.447, 43, 11

4. Sdd, T.2, tr.128

6. Theo Nguyễn Phan Quang: *Thêm một số tư liệu về hoạt động của Nguyễn Ái Quốc – Thời gian ở Pháp 1917-1923*. NXB Thành phố Hồ Chí Minh, 1988, tr.199

7. Theo Phan Ngọc Liên: *Hồ Chí Minh với tiến trình lịch sử dân tộc*. CTQG. H, 2008, tr.169

8. Trần Dân Tiên: *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chí Minh*. "Trong cuộc trao đổi có Nguyễn Ái Quốc, Phan Văn Trường, 1 đại biểu Triều Tiên là Kim Tjong Wem và 1 phóng viên Mỹ tại nhà phóng viên (Theo Thu Trang Hồ Chí Minh ở Paris (Hồ Chí Minh ở Paris), Pari, 1993, bài phỏng vấn tr.69-70)". NXB Văn học, H. 1969, tr.37

9. 10. Nguyễn Phan Quang: *Thêm một số tư liệu về hoạt động của Nguyễn Ái Quốc – Thời gian ở Pháp 1917-1923*, NXB Thành phố Hồ Chí Minh, 1988, tr.139-140, 193.

CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU, BIÊN SOẠN LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ Ở TỈNH NAM ĐỊNH (2002 - 2008)

(Tiếp theo trang 61)

Từ thực tiễn công tác lịch sử Đảng ở Nam Định trong những năm qua có thể rút ra một số kinh nghiệm:

- Các cấp uỷ Đảng, chính quyền cần nhận thức đúng về tầm quan trọng, ý nghĩa và thực sự quan tâm đến công tác nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng, lịch sử truyền thống cách mạng.

- Có kế hoạch lãnh đạo thường xuyên, chặt chẽ, có cơ chế chính sách cụ thể, phù hợp về tổ chức bộ máy cán bộ làm công tác lịch sử Đảng (chỉ tiêu biên chế, tiêu chuẩn hoá cán bộ, ổn định đội ngũ).

- Dành một phần kinh phí đúng mức và có định mức phù hợp với từng loại công trình lịch sử.

- Có chế độ khen thưởng thường xuyên và kịp thời cho những địa phương, đơn vị làm tốt công tác lịch sử.

- Xây dựng đội ngũ cộng tác viên, tăng cường trao đổi và tranh thủ sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Viện Lịch sử Đảng để tiếp thu những thông tin, nhận thức mới.

- Cán bộ lịch sử Đảng cấp tỉnh tích cực hợp tác hướng dẫn biên soạn, biên tập các công trình lịch sử đảng bộ địa phương, cơ sở, lịch sử các ban, ngành, đoàn thể, thông qua đó vừa tích lũy tư liệu, nâng cao trình độ chuyên môn, vừa làm tốt công tác thẩm định.